

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 112/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn số lượng, danh sách Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp;

Căn cứ Thông báo số 110-TB/BTCTU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy thông báo về công tác tổ chức cán bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 có 07 Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm.

Điều 2. Phê chuẩn danh sách Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031, gồm các ông (bà) có tên sau:

- Ông Y Bion Niê, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Dliê Ya;
- Bà Bùi Thị Hà Giang, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Ea Drăng;
- Ông Trần Công Hoan, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Sông Cầu;

4. Bà Lại Thị Loan, Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Ea Wer;

5. Ông Nguyễn Trung Tâm, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Đồng Xuân;

6. Ông Huỳnh Chiến Thắng, Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh;

7. Ông Phạm Trung Thuận, Tỉnh ủy Viên, Viện Trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

Điều 3. Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 2 theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Cao Thị Hòa An